

Số 20/CV- THPT CMG về việc xin báo
giá để xây dựng kế hoạch mua sắm Thiết bị
dạy học lớp 12 phục vụ Chương trình GDPT.

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp trên toàn quốc.

Trường THPT Cư M'gar có kế hoạch mua sắm các thiết bị trang bị dạy học tại Trường THPT Cư M'gar. Để có cơ sở xây dựng kế hoạch mua sắm phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay, kính đề nghị các Công ty, Doanh nghiệp xem xét báo giá theo Bảng danh mục thiết bị (tại Phụ lục đính kèm)

Đơn vị báo giá báo theo đúng giá của các thiết bị tại Bảng danh mục thiết bị này để đảm bảo yêu cầu trang bị dạy học sử dụng tại các cấp học về cơ bản đáp ứng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông và Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông.

Giá báo giá là giá giao đến đơn vị sử dụng cuối cùng đến Trường THPT Cư M'gar đã bao gồm tất cả các chi phí, thuế có liên quan, như: Giá hàng hoá, chi phí vận chuyển, chi phí lắp đặt, vận hành, tập huấn hướng dẫn sử dụng...

Thời gian Trường THPT Cư M'gar nhận được báo giá của các đơn vị: Trước ngày 05/12/2025.

Kính mời các đơn vị quan tâm và đáp ứng yêu cầu trên đề nghị liên hệ và gửi báo giá về Phòng Kế toán - Trường THPT Cư M'gar.

Địa chỉ: Số 10 Lê Quý Đôn, Khối 6, Xã Quảng Phú, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Số điện thoại: 0947347247

Email: tieumaihuong@gmail.com

***Lưu ý:** Các đơn vị báo giá ở mức giá thấp nhất (có thể) để đảm bảo tiết kiệm cho ngân sách nhà nước; tuy nhiên cũng đảm bảo tính khả thi khi lựa chọn nhà thầu, không để xảy ra tình trạng giá thấp quá không có nhà thầu nào chấp nhận được, hoặc chủ không thể lựa chọn được nhà thầu có uy tín để cung cấp hàng hoá, dịch vụ.

Kính đề nghị Quý Công ty, Doanh nghiệp quan tâm hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk (để b/c);
- Lưu: VT, Tài vụ.



Lê Văn Hào



PHỤ LỤC 1

Stt	Tên thiết bị	Mô tả chi tiết - Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ	Đvt	Số lượng	Ghi chú
I	MÔN TOÁN				
1	Bộ thiết bị để vẽ trên bảng trong dạy học toán		Bộ	2	
2	Phần mềm và tranh điện tử toán học Đại số và giải tích 12		Bộ	2	
3	Phần mềm toán học Hình học và đo lường 12		Bộ	2	
II	MÔN NGỮ VĂN				
1	Bộ học liệu điện tử hỗ trợ giáo viên		Bộ	2	
III	MÔN NGOẠI NGỮ				
1	Bộ học liệu điện tử		Bộ	1	
IV	MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT				
1	Đồng hồ bấm giây		Chiếc	4	
2	Còi		Chiếc	4	
3	Biên lật số		Bộ	2	
4	Bơm		Chiếc	2	
5	Dây nhảy cá nhân		Chiếc	60	
6	Quả bóng đá		Quả	10	
7	Quả bóng rổ		Quả	10	
8	Quả bóng chuyền		Quả	10	
9	Lưới bóng chuyền		Cái	3	
10	Quả bóng bàn		Quả	20	
11	Vợt		Chiếc	10	
12	Quả cầu lông		Quả	100	
13	Vợt		Chiếc	30	
14	Cột cầu lông (Kèm lưới)		Bộ(2 cột)	1	
15	Dây kéo co		Cuộn	2	
V	MÔN ĐỊA LÝ				
1	Bản đồ Đồng bằng sông Cửu Long		Tờ	3	

2	Video/clip về bảo vệ môi trường		Bộ	2	
3	Video/clip về khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo Việt Nam		Bộ	3	
4	Video/clip về thiên tai và biện pháp phòng chống		Bộ	2	
5	Bộ học liệu điện tử hỗ trợ giáo viên		Bộ	2	
VI	MÔN VẬT LÝ				
1	Biến áp nguồn		Cái	3	
2	Dây nối		Bộ	3	
3	Đồng hồ đo điện đa năng		Cái	3	
4	Hộp quả treo		Hộp	4	
5	Lò xo		Cái	4	
6	Máy phát âm tần		Cái	4	
7	Cảm biến âm thanh		Cái	3	
8	Cảm biến dòng điện		Cái	3	
9	Cảm biến điện thế		Cái	3	
10	Thiết bị khảo sát nội năng		Bộ	3	
11	Thiết bị khảo sát truyền nhiệt lượng		Bộ	3	
12	Thiết bị đo nhiệt dung riêng		Bộ	2	
13	Thiết bị chứng minh định luật Boyle		Bộ	2	
14	Thiết bị chứng minh định luật Charles		Bộ	2	
15	Thiết bị tạo từ phổ		Bộ	3	
16	Thiết bị xác định hướng của lực từ		Bộ	3	
17	Thiết bị đo cảm ứng từ		Bộ	2	
18	Thiết bị cảm ứng điện từ		Bộ	2	

19	Thiết bị khảo sát đoạn mạch điện xoay chiều		Bộ	3	
20	Thiết bị khảo sát dòng điện qua diode		Bộ	3	
21	Thiết bị khảo sát dòng quang điện		Bộ	2	
VII	MÔN HÓA HỌC				
1	Cân điện tử		Cái	3	
2	Ống đong hình trụ 100ml		Cái	5	
3	Bình tam giác 100ml		Cái	10	
4	Cốc thủy tinh 250ml		Cái	10	
5	Cốc thủy tinh 100ml		Cái	20	
6	Cốc đốt		Cái	5	
7	Ống nghiệm		Cái	200	
8	Lọ thủy tinh miệng hẹp kèm ống hút nhỏ giọt		Bộ	5	
9	Lọ thủy tinh miệng rộng		cái	10	
10	Ống hút nhỏ giọt		cái	30	
11	Ống dẫn thủy tinh các loại		Bộ	5	
12	Phễu chiết hình quả lê		Cái	5	
13	Phễu lọc thủy tinh cuống dài		Cái	5	
14	Phễu lọc thủy tinh cuống ngắn		Cái	5	
15	Đũa thủy tinh		Cái	10	
16	Thìa xúc hoá chất		Cái	20	
17	Đèn cồn		Cái	20	
18	Miếng kính mỏng		Cái	20	
19	Bộ dụng cụ thí nghiệm phân tích thể tích		Bộ	1	
20	Kiềng 3 chân		cái	5	
21	Lưới tản nhiệt		cái	10	
22	Nút cao su không có lỗ các loại		Bộ	5	
23	Nút cao su có lỗ các loại		Bộ	5	

11/05/2011

24	Ống dẫn		m	5	
25	Muỗng đốt hóa chất		Cái	10	
26	Kẹp đốt hóa chất cỡ lớn		Cái	10	
27	Kẹp đốt hóa chất cỡ nhỏ		Cái	5	
28	Kẹp ống nghiệm		Cái	20	
29	Chổi rửa ống nghiệm		Cái	20	
30	Panh gấp hóa chất		Cái	10	
31	Bình xịt tia nước		Cái	5	
32	Bộ giá thí nghiệm		Bộ	2	
33	Giá đỡ ống nghiệm		Cái	10	
34	Khay mang dụng cụ và hóa chất		Cái	10	
35	Khay đựng dụng cụ, hóa chất		Cái	5	
36	Nhiệt kế rượu màu		Cái	10	
37	Giấy lọc		Hộp	4	
38	Giấy quỳ tím		Hộp	5	
39	Giấy pH		Tệp	10	
40	Giấy ráp		Tấm	20	
41	Kéo cắt		Cái	3	
42	Chậu nhựa		Cái	4	
43	Áo khoác phòng thí nghiệm		Cái	5	
44	Kính bảo vệ mắt không màu		Cái	10	
45	Kính bảo vệ mắt có màu		Cái	5	
46	Khâu trang y tế		Hộp	5	
47	Găng tay cao su		Hộp	3	
48	Mặt kính đồng hồ		Cái	5	
49	Bộ thí nghiệm về nguồn điện hóa học		Bộ	2	
50	Bộ điện phân dung dịch		Bộ	2	
51	Bột sắt Fe, loại mịn có màu trắng xám - 100gr		Chai	2	
52	Băng magnesium (Mg) - 100gr		Túi	1	
53	Nhôm lá (Al) -100gr		Chai	2	

54	Nhôm bột, loại mịn màu trắng bạc - 100gr		Chai	2	
55	Đồng vụn (Cu) - 100gr		Chai	2	
56	Đồng lá (Cu) - 100gr		Chai	2	
57	Kẽm viên (Zn) - 100gr		Chai	2	
58	Sodium (Na) - 100gr		Chai	2	
59	Lưu huỳnh bột (S) - 100gr		Chai	2	
60	Bromine lỏng (Br ₂) - 100ml		Chai	2	
61	Iodine (I ₂) - 100gr		Chai	2	
62	Sodium hydroxide (NaOH) - 500gr		Chai	2	
63	Hydrochloric acid 37% (HCl) - 500ml		Chai	2	
64	Sulfuric acid 98% (H ₂ SO ₄) - 500ml		Chai	2	
65	Nitric acid 65% (HNO ₃) - 100ml		Chai	2	
66	Potassium iodide (KI) - 100gr		Chai	1	
67	Sodium fluoride (NaF) - 100gr		Chai	1	
68	Sodium chloride (NaCl) - 100gr		Chai	3	
69	Sodium bromide (NaBr) - 100gr		Chai	2	
70	Sodium iodide (NaI) - 100gr		Chai	1	
71	Calcium chloride (CaCl ₂ .6H ₂ O) - 100gr		Chai	2	
72	Iron(III) chloride (FeCl ₃) - 100gr		Chai	2	
73	Iron sulfate heptahydrate, (FeSO ₄ .7H ₂ O) - 100gr		Chai	2	
74	Silver nitrate, (AgNO ₃) - 30gr		Chai	2	

IA
TR
UN
TF
IG
XY

75	Copper (II) sulfate, (CuSO ₄ .5H ₂ O) - 500gr		Chai	3	
76	Zinc sulfate(ZnSO ₄ .7H ₂ O) - 100gr		Chai	2	
77	Calcium carbonate (CaCO ₃) - 100gr		Chai	3	
78	Sodium carbonate, (Na ₂ CO ₃ .10H ₂ O) - 100gr		Chai	2	
79	Sodium hydrogen carbonate (NaHCO ₃) - 100gr		Chai	2	
80	Dung dịch ammonia bão hoà (NH ₃) - 100ml		Chai	4	
81	Potassium permanganate, (KMnO ₄) - 100gr		Chai	4	
82	Sodium thiosulfate,(Na ₂ S ₂ O ₃) - 100gr		Chai	2	
83	Hydroperoxide 30% (H ₂ O ₂) - 100ml		Chai	2	
84	Phenolphthalein - 10gr		Chai	3	
85	Dầu dừa - 1000ml		Chai	2	
86	Glucose (C ₆ H ₁₂ O ₆) - 500gr		Chai	2	
87	Ethanol 96° (C ₂ H ₅ OH) - 1000ml		Chai	2	
88	Than gỗ - 200gr		Bịch	3	
89	Cồn đốt - 2000ml		Chai	5	

90	Sodium acetate (CH_3COONa) - 100gr		Chai	2	
91	Ammonium sulfate ($(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$) - 100gr		Chai	2	
92	Glycerol ($\text{C}_3\text{H}_8\text{O}_3$) - 300ml		Chai	2	
93	Phenol ($\text{C}_6\text{H}_5\text{OH}$) - 500gr		Chai	1	
94	Acetic acid (CH_3COOH) 99.85% - 300ml		Chai	1	
95	Saccharose ($\text{C}_{12}\text{H}_{22}\text{O}_{11}$) - 300gr		Chai	2	
96	Tinh bột (starch), ($\text{C}_6\text{H}_{10}\text{O}_5$) _n - 100gr		Chai	2	
97	Aniline ($\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$) - 500ml		Chai	1	
98	Barium chlorid (BaCl_2) - 100gr		Chai	2	
99	Aluminum potassium sulfate Dodecahydrate ($\text{KAl}(\text{SO}_4)_2 \cdot 12\text{H}_2\text{O}$) - 100gr		Chai	2	
VIII	MÔN SINH HỌC				
1	Ống nghiệm		Ông	100	
2	Giá đỡ ống nghiệm		Cái	5	
3	Đèn cồn		Cái	5	
4	Cốc thủy tinh loại 250ml		Cái	5	
5	Dao cắt tiêu bản		Cái	4	
6	Ethanol 96°		ml	4	
7	Lam kính		Hộp	2	
8	Lamen		Hộp	2	
9	Kim mũi móc		Cái	4	
10	Đĩa Petri		Cái	6	
11	Panh kẹp		Cái	4	
12	Pipet		Cái	3	
13	Đũa thủy tinh		Cái	4	

14	Giấy thấm		Cuộn	2	
15	Bình tia nước		Cái	2	
16	Pipet nhựa		Cái	10	
17	Đĩa đồng hồ		Cái	4	
18	Kẹp ống nghiệm		Cái	5	
19	Lọ kèm ống nhỏ giọt		Cái	4	
20	Lọ có nút nhám		Cái	4	
21	Quả bóp cao su		Cái	4	
22	Bút viết kính		Cái	5	
23	Cân kỹ thuật		Cái	2	
24	Găng tay cao su		Hộp	2	
25	Cơ chế tái bản DNA		Tờ	3	
26	Cơ chế phiên mã		Tờ	3	
27	Cơ chế dịch mã để tổng hợp protein		Tờ	3	
28	Cấu trúc siêu hiển vi của NST		Tờ	3	
29	Sơ đồ cây sự sống		Tờ	3	
30	Mô hình cấu trúc DNA		Cái	1	
31	Bộ thí nghiệm tách chiết DNA		Bộ	2	
32	Bộ hóa chất tách chiết DNA		Bộ	4	
33	Ethanol 96%		ml	2	
34	Thí nghiệm của Mendel		Bộ	1	
35	Thí nghiệm Morgan		Bộ	1	
36	Kỹ thuật làm tiêu bản NST tạm thời ở châu chấu		Bộ	1	
37	Các giai đoạn phát sinh loài người		Bộ	1	
38	Quá trình phát triển sinh vật qua các đại địa chất		Bộ	1	
39	Diễn thế sinh thái		Bộ	1	
40	Sự ấm lên toàn cầu		Bộ	1	
41	Hướng dẫn thiết lập Hệ sinh thái		Bộ	1	

42	Video về nguyên lí của phương pháp tách chiết ADN từ tế bào và nguyên tắc ứng dụng sinh học phân tử trong thực tiễn.		Bộ	2	
43	Video về quá trình ứng dụng công nghệ gene và triển vọng trong tương lai		Bộ	2	
44	Video về cơ sở, vai trò của một số biện pháp kiểm soát sinh học		Bộ	2	
IX	MÔN CÔNG NGHỆ				
1	Biển áp nguồn		Cái	2	
2	Thiết bị đo pH		Cái	1	
3	Cân kỹ thuật		Cái	1	
4	Máy hút chân không mini		Cái	1	
5	Thiết bị đo độ mặn		Cái	2	
6	Kính lúp cầm tay		Chiếc	5	
7	Bình tam giác 250ml		Cái	5	
8	Ống đong hình trụ 100ml		Cái	3	
9	Cốc thủy tinh 250ml		Cái	5	
10	Rây		Cái	4	
11	Phễu lọc thủy tinh cuống ngắn		Cái	5	
12	Thìa xúc hóa chất		Cái	4	
13	Đèn cồn thí nghiệm		Cái	4	
14	Muỗng đốt hóa chất		Cái	5	
15	Kẹp đốt hóa chất		Cái	5	
X	MÔN TIN HỌC				
1	Máy tính để bàn học sinh		Bộ	4	
2	Máy hút bụi		Cái	1	
3	Hệ điều hành		Bộ	1	

4	Phần mềm tin học văn phòng		Bộ	1	
5	Robot giáo dục		Bộ	1	
XI	THIẾT BỊ DÙNG CHUNG				
1	Bảng nhóm		Chiếc	20	
2	Nam châm		Chiếc	30	
3	Nhiệt kế điện tử		Cái	1	
4	Máy in		Chiếc	3	
5	Máy tính để bàn		Bộ	3	
6	Màn hình hiển thị		Cái	2	